

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
Số: 513 /BVĐHYD-VTTB
V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2022

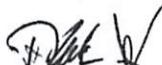
Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp Máy đo sàng lọc OAE, AABR tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Quý nhà cung cấp gửi file word/excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email moichaogia@umc.edu.vn, duy.na2@umc.edu.vn và gửi bản giấy có đóng dấu về Phòng Vật tư thiết bị, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh (địa chỉ 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh).

- Hồ sơ gửi kèm theo báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có).
- + Catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.
- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày ..04. / ..4. /2022
- Điện thoại liên hệ: 028.39525392 (Ks. Nguyễn An Duy - Phòng Vật tư thiết bị).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K18-190-naduy) (3).



KI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Tân


PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo Thư mời chào giá số 513..../BVĐHYD-VTTB ngày 24/3/2022)

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy đo sàng lọc OAE, AABR	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	Cái	1	

PHỤ LỤC 2
YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Thư mời chào giá số .513..../BVĐHYD-VTTB ngày 24/3/2022)

1. Máy đo sàng lọc OAE, AABR

I. YÊU CẦU CHUNG

- Thiết bị mới 100%. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương.
- Điện áp 220V, 50Hz.
- Nhà thầu dự thầu có giấy uỷ quyền bán hàng thỏa theo Thông tư 14/2020/TT-BYT.
- Thuộc phân nhóm thiết bị tối thiểu: nhóm 6.
- Môi trường hoạt động:

Nhiệt độ tối đa đến: ≥ 30 độ C

Độ ẩm tối đa đến: ≥ 75%.

II. YÊU CẦU CẤU HÌNH TỐI THIỂU

Máy đo sàng lọc OAE, AABR và bộ phụ kiện tiêu chuẩn cho 01 máy bao gồm:

1	Máy đo sàng lọc OAE, AABR			01	Cái
2	Phần mềm			01	Bộ
2.1	Phần mềm HearSIM	01	Bộ		
2.2	Phần mềm AutoAccess	01	Bộ		
3	Phụ kiện kèm theo gồm			01	Bộ
3.1	Đốc sạc	01	Bộ		
3.2	Đầu đo	01	Bộ		
3.3	Bộ kiểm tra điện cực	01	Bộ		
3.4	Hộp num tai các cỡ	01	Hộp		
3.5	Gel làm sạch da	01	Cái		
3.6	Bộ vệ sinh đầu đo	01	Bộ		
3.7	Tai nghe nhét trong	01	Bộ		
3.8	Bộ dây kết nối điện cực	01	Bộ		
3.9	Túi đựng máy	01	Cái		
3.10	Bộ dây nguồn	01	Cái		



4	Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt và tiếng Anh.				01	Bộ
---	--	--	--	--	----	----

III. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

- Đo sàng lọc âm ốc tai theo chế độ đo DP và TE OAE
- Đo sàng lọc điện thính giác não tự động (AABR)
- Tích hợp chức năng đo OAE và AABR trong cùng 1 máy
- Kết quả có thể in qua máy vi tính, tự động lưu trữ trong bộ nhớ của máy
- Khi đặt đầu đo vào trong tai, máy có tính năng báo hở nút tai và độ ồn nền
- Đo AABR cùng lúc được hai tai
- Lưu trữ được ≥250 bệnh nhân với ≥50 kết quả đo trên mỗi bệnh nhân
- Tự động kiểm tra trở kháng
- Có phần mềm quản lý dữ liệu bệnh nhân, giúp dễ dàng tìm kiếm, sửa đổi, truy nhập, truy xuất dữ liệu bệnh nhân dưới dạng thống kê, có thể đính kèm logo, địa chỉ của bệnh viện.
- Có thể sạc không dây và tiến hành đo ngay trong quá trình sạc
- Màn hình màu cảm ứng, kích thước: ≥ (95 mm x 56 mm), độ phân ≥ (272 x 480 pixel)

Thông số kỹ thuật chi tiết của AABR:

- Tín hiệu đo: CE-Chirp
- Tần số kích thích: khoảng 90 Hz
- Mức kích thích tối thiểu có: 30, 35, 40, 45 dB nHL
- Thu thập dữ liệu: tần số mẫu khoảng 22 kHz, 24 bit
- Bộ tiền khuếch trước:
 - + Lọc EEG: 0,5 Hz – 5000 Hz
 - + Độ dốc: ≥70 dB
 - + CMRR: >100 dB ở 100Hz

Thông số kỹ thuật chi tiết của TE OAE:

- Kiểu kích thích: Phi tuyến tính theo IEC 60645-3:2007
- Phạm vi tần số kích thích: ≤1500 – ≥4000 Hz
- Mức kích thích tối đa: ≥80 dB SPL
- Thời gian đo tối đa: ≤60 giây
- Thu thập dữ liệu: 24 bit

Thông số kỹ thuật chi tiết của DP OAE:

- Dải tần số kích thích: ≤1500 - ≥6000 Hz
- Tỷ lệ F2/F1: 1.22
- Mức kích thích tối đa: ≥65 dB SPL
- Thời gian đo tối đa: ≤60 giây

- Thu thập dữ liệu: 24 bit

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC:

- Thời gian bảo hành toàn hệ thống \geq 12 tháng.
- Trong thời gian bảo hành, bảo trì định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất, có bảng chi tiết thực hiện công tác bảo trì – bảo dưỡng.
- Cung cấp bảng liệt kê chi tiết danh mục phụ kiện của toàn hệ thống và danh mục vật tư tiêu hao cho thiết bị trong 1 lần hoạt động tiêu chuẩn.
- Có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành.
- Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 10 năm. Báo giá chi tiết phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật và có cam kết không thay đổi giá trong thời hạn ít nhất là 5 năm sau bảo hành.
- Thời gian cung cấp hàng \leq 3 tháng kể từ ngày hiệu lực hợp đồng.
- Cam kết cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Việt và tiếng Anh khi giao hàng.
- Có kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất tham gia lắp đặt, hướng dẫn đào tạo vận hành sử dụng.
- Khi thiết bị có sự cố, kỹ sư thuộc trung tâm bảo hành chính hãng hoặc thuộc chủ sở hữu thiết bị hợp pháp tại Việt Nam cam kết xử lý ghi nhận sự cố trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo.
- Địa điểm giao hàng và lắp đặt máy: tại đơn vị sử dụng - Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.

